

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28-7-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đáng

2. Ông Nguyễn Hoàng Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2022/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Thia R, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Vĩ K, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/02/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Thạch Thị Thia R trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Vĩ K xác lập hôn nhân, tiến hành lễ cưới theo phong tục tập quán và cùng đi đăng ký kết hôn vào ngày 24/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm về cách sống, anh K không lo làm ăn mà thích đi chơi và cờ bạc, chị khuyên can thì xảy ra tranh cãi với nhau, từ đó dẫn đến vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng và không còn sống

chung từ ngày 09/01/2022 đến nay, không liên lạc, không có giải pháp đoàn tụ với nhau nên tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Vĩ K.

- *Về nuôi con tên:* Thạch Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 28/8/2021 hiện con đang sống với chị, chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con khi ly hôn.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả:* Chị không tranh chấp, không khởi kiện. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Vĩ K là bị đơn trong vụ án vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt đầy đủ cho các đương sự nhận. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thia R, xử cho chị Thia R được ly hôn với anh K, giao con chung là Thạch Nguyễn Vĩ K cho chị Thia R được quyền nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả, các đương sự không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết; đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn cho chị Thia R do có đơn xin miễn nộp tiền án phí thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy anh Nguyễn Vĩ K là bị đơn trong vụ án, đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy chị Thia R khởi kiện anh K, yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh K, yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con, ngoài ra chị không yêu cầu gì khác. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

- *Về hôn nhân:* Xét thấy chị Thia R và anh K xác lập hôn nhân và cùng đăng ký kết hôn vào ngày 24/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, từ đó xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng:

- *Chị Thia R khai*: Quá trình chung sống do không hợp nhau về tính cách dẫn đến bất hòa về tình cảm, lối sống, thường xuyên mâu thuẫn cãi vã lẫn nhau, vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc, đã ly thân khoảng 06 tháng nay, mạnh ai nấy sống, không còn liên lạc với nhau nên tình cảm không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh K biết về việc bị khởi kiện, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và triệu tập anh đến Tòa án giải quyết nội dung vụ án nhưng anh K vẫn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy sau khi mâu thuẫn xảy ra, chị Thia R và anh K đều bỏ mặt nhau, mạnh ai nấy sống, không quan tâm thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, đã ly thân khoảng 06 tháng nay, nhưng chị Thia R và anh K không tạo điều kiện gặp nhau để hàn gắn đoàn tụ gia đình dẫn đến mâu thuẫn tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ đó, thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị Thia R và anh K không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Thia R được ly hôn với anh K là phù hợp quy định pháp luật.

- *Về nuôi con*: Xét thấy chị Thia R và anh K chung sống có 01 người con tên Thạch Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 28/8/2021. Từ khi ly thân đến nay con sống với chị Thia R và được chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển bình thường, hiện tại cháu Vĩ Khánh dưới 36 tháng tuổi. Tại phiên tòa chị Thia R yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con khi ly hôn. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao Vĩ Khánh cho chị Thia R được quyền trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng khi ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả*: Đương sự không tranh chấp, không khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Thạch Thị Thia R phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, tuy nhiên chị Thia R có đơn xin miễn nộp tiền án phí do thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ các Điều 12, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí cho chị Thia R.

[5] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đề nghị như nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Thia R.

- *Về hôn nhân:* Xử cho chị Thạch Thị Thia R được ly hôn với anh Nguyễn Vĩ K

- *Về nuôi con:* Chị Thạch Thị Thia R được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Thạch Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 28/8/2021 khi ly hôn.

Anh Nguyễn Vĩ K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về án phí:* Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn cho chị Thạch Thị Thia R.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị Thạch Thị Thia R có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Vĩ K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- UBND xã P, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Đăng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Đáng

Nguyễn Hoàng Nam

Phạm Văn Đăng